TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2023/HS-ST Ngày 31 - 5 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vi Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bẩy và ông Trần Hữu Trung

Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị O- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm Công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST - HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Đức Tr**; Tên gọi khác: Vũ Văn Chẵn, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1993, tại thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nơi thường trú: khu Yên L, phường Đức Ch, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Qu và bà Hoàng Thị Th; vợ là Phạm Thị Ng, có 01 con.

Tiền án: ngày 25/01/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, ngày 28/02/2022, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không;

Nhân thân: + Ngày 23/3/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 năm 02 tháng tù về tội: *"Cướp tài sản"*, ngày 31/8/2015 chấp hành xong bản án.

+ Ngày 30 tháng 01 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 20/01/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn C**; sinh ngày 28 tháng 12 năm 1992, tại thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nơi thường trú: thôn Phúc Th, xã Việt D, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị Th; vợ là Trần Thị Ngọc D, có 02 con; tiền án: ngày 01/4/2021, bị Tòa án nhân dân H3ện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 29/12/2021 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

3. **Nguyễn Văn H**; sinh ngày 18 tháng 01 năm 1997, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu Bình Lục Thượng, phường Hồng Phong, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị O; vợ, con: chưa có

- Tiền án: + Ngày 07/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản*", ngày 29/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù; chưa chấp hành bồi thường dân sự của Bản án.

+ Ngày 21/6/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xử phạt 18 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 05/7/2022, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

4. **Nguyễn Văn H2**; sinh ngày 27 tháng 11 năm 1997, tại thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nơi đăng ký thường trú: khu Yên L, phường Đức Ch, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị T; vợ là Đỗ Thị Tr2, có 01; tiền án: Ngày 30/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 22/01/2021 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/7/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Đỗ Thị Tr2; sinh năm: 2002; nơi thường trú: khu 1, phường Đông Tr, thị xã Đông T, tỉnh Quảng N. Có mặt

* *Người làm chứng*:

1. Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1936; địa chỉ: khu Yên L, phường Đức Ch, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

2. Anh Khổng Minh H3, sinh năm 1993; địa chỉ: khu Yên L, phường Đức Ch, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

3. Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1996; địa chỉ: khu Xuân V, phường Xuân S, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

4. Chị Bùi Thị Dậu H4, sinh năm: 1992; địa chỉ: khu Mễ S, phường Xuân S, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

5. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Khê Th, xã Việt D, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

6. Chị Nguyễn Thị Tr3, sinh năm: 2000; địa chỉ: Khu Vĩnh Ph, phường Mạo K, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

7. Chị Vương Kim B2, sinh năm 2005; địa chỉ: thôn Ph, xã Bạch Ng, huyện Vị X, tỉnh Hà Gi. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức Tr là (cháu ngoại) của bà Vũ Thị Th, từ tháng 02 năm 2022 Tr được bà Th giao quyền quản lý ngôi nhà tại khu Yên Lâm 4, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh còn bà Th ở riêng cách nhà Tr ở khoảng 300 m.

Từ ngày 28/7/2022 đến ngày 31/7/2022, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H là bạn quan hệ xã hội với Tr có đến nhà Tr. Tại đây, Tr, C và H bàn bạc, thống nhất góp tiền rồi gặp và 02 (hai) lần mua ma túy của Nguyễn Văn H2 mang về phòng khách nhà Tr, để Tr, C và H sử dụng, đồng thời còn cung cấp trái phép chất ma túy cho anh Khổng Minh H3 và các chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1996; Bùi Thị Dậu H3ền, sinh năm 1992; Nguyễn Thị B, sinh năm 1992; Nguyễn Thị Tr3, sinh năm 2000 và Vương Kim B2, sinh ngày 17/9/2005 **(16 tuổi 11 tháng 17 ngày)** sử dụng. Ngoài ra Tr còn đồng ý cho C và Tr3 mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28/7/2022, cụ thể:

Lần thứ nhất:

Khoảng 02 giờ ngày 28/7/2022, Vũ Đức Tr đang ở nhà thì Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Tr3 đến chơi, C và chị Tr3 ngồi nói cH3ện được khoảng 15 phút thì Tr đi vào trong phòng ngủ nằm nghỉ, còn C và chị Tr3 ngồi chơi và nói cH3ện tại phòng khách. Sau đó, do có nhu cầu sử dụng ma túy cùng chị Tr3 nên C gọi điện thoại đến số điện thoại của T *(không rõ lý lịch, địa chỉ)*, là bạn của Nguyễn Văn H2 hỏi mua 01 (một) gam Ketamine với giá 1.500.000đ (một triệu

năm trăm nghìn đồng) và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) thì T đồng ý và cho C số tài khoản 44210000710072 của chị Đỗ Thị Tr2, sinh năm 2002, trú tại khu 1, phường Đông Triều, thị xã Đông Triều (là vợ của H2) để C chuyển tiền mua ma túy. Sau khi C chuyển 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) vào tài khoản của chị Tr2 thì H2 biết và thông báo cho T đã nhận được tiền mua ma túy, mục đích để T nắm được để đi giao ma túy cho C. Khoảng 20 phút, sau khi được H2 thông báo, T gọi điện cho C bảo ma túy được để dưới viên gạch đỏ tại ngã ba (cách cổng nhà Tr khoảng 100m), theo chỉ dẫn, C đi ra lấy 01 (một) túi nilon, kiểm tra bên trong có 01 (một) túi ma túy Ketamine và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp.

Sau khi đi lấy ma túy về C cầm túi ma túy vào phòng khách nhà Tr, đồng thời xuống bếp lấy 01 (một) chiếc đĩa sứ cầm lên phòng khách rồi lấy tờ tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) trong túi quần ra cuộn lại và cố định hai đầu bằng vỏ đầu lọc thuốc lá để thành ống hút và lấy thẻ ATM của Tr để ở cửa sổ, tiếp đến C đổ ma túy Ketamine ra đĩa và dùng thẻ ATM trộn đều và kẻ thành từng đường. Sau đó C tiếp tục lấy 01 (một) lon nước Cocacola để trên mặt bàn mở và đổ vào một cốc thủy tinh và lấy 02 (hai) viên ma túy tổng hợp bỏ vào cốc pha chế, mục đích sử dụng. Sau khi pha chế xong, C và chị Tr3 cầm đĩa có ma túy Ketamine sử dụng bằng hình thức "hít" mỗi người từ một đến hai đường rồi cả hai ngồi nghe nhạc tại phòng khách, C có mời Tr sử dụng ma túy nhưng Tr không sử dụng, Tr biết C mua được ma túy và sử dụng ma túy cùng với chị Tr3 tại nhà mình nhưng do C là bạn Tr nên Tr vẫn đồng ý.

Do không sử dụng hết số ma túy Ketamine nên C đã cất giấu chiếc đĩa còn Ketamine (cùng thẻ ATM và ống hút) xuống dưới gầm kệ ti vi của phòng khách, mục đích để lần sau tiếp tục sử dụng, đến khoảng 04 giờ cùng ngày, C vào phòng ngủ với Tr còn chị Tr3 đi về.

Riêng cốc nước Cocacola pha với 02 (hai) viên ma túy tổng hợp, do sơ xuất trong khi pha chế C đã làm đổ hết xuống mặt bàn và nên nhà.

Lần thứ hai:

Khoảng 20 giờ ngày 29/7/2022, Tr đi ăn uống cùng với C, H, chị Tr3, chị B2 tại một quán ăn thuộc phường Đức Chính, thị xã Đông Triều. Trong lúc ăn thì C rủ mọi người mua ma túy Ketamine về sử dụng thì Tr, H đồng ý. Lúc này, H2 đi qua gặp nhóm của C nên vào cùng ngồi ăn uống. Do trước đó C có gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy nhưng không liên lạc được nên C nhờ H2 gọi điện thoại cho T để mua 01 (một) gam ma túy thì H2 đồng ý rồi H2 gọi điện thoại cho T nhưng T đi vắng. Vì vậy, H2 trực tiếp đi lên khu tượng đài thuộc phường Hồng Phong, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lấy 01 (một) túi ma

túy Ketmine cầm về nhà tại khu 1, phường Đông Triều để bán cho C. Lấy được ma túy khoảng 15 phút sau, H2 nhận được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) do C cH3ển vào tài khoản của chị Đỗ Thị Tr2. Nhận tiền xong H2 cầm gói ma túy ra ngã 3 đường liên khu rồi để xuống dưới viên gạch (cách cổng nhà Tr khoảng 70 m), đồng thời gọi điện thoại cho C để hướng dẫn C đến vị trí trên lấy ma túy, nghe điện thoại xong C nói với Tr và bảo H đi lấy ma túy theo chỉ dẫn của C. Trong lúc H đi lấy ma túy thì Tr nhắn tin *(qua mạng xã hội Face book)* mời các chị Nguyễn Thị B và Bùi Thị Dậu H4 đến nhà Tr sử dụng ma túy thì chị B và chị H4 đồng ý. Sau khi H đi lấy được ma túy và quay lại, cả nhóm tiếp tục ngồi ăn uống. Khoảng 01 giờ ngày 30/7/2022, Tr, C, H, chị Tr3 và B2 đi về nhà Tr. Tại đây, H lấy ra và đặt lên mặt bàn 01 (một) túi nilon ma túy Ketamine rồi đi về nhà tắm giặt, lúc này C lấy túi nilon mà H để lại cầm đi xuống bếp, đồng thời lấy 01 (một) chiếc đĩa sứ cầm lên phòng khách rồi đổ Ketamine ra đĩa và dùng thẻ căn cước C dân (của C mang đi từ trước) trộn đều và kẻ thành từng đường nhỏ mịn trên mặt chiếc đĩa, rồi dùng tờ tiền 10.000 đ (mười nghìn đồng) cuộn thành ống hút và cố định hai đầu ống hút bằng đầu lọc thuốc lá rồi C cầm đĩa ma túy Ketamine đi mời chị Tr3 và chị B2 mỗi người sử dụng 01 (một) đường ma túy Ketamine, tiếp đến C cũng sử dụng 01 (một) đường ma túy Ketamine, sau đó C để đĩa ma túy Ketamine xuống nền nhà để mọi người cùng sử dụng, Tr cầm đĩa ma túy sử dụng 01 (một) đường ma túy Ketmine, khoảng 20 phút sau thì H đến và đi vào phòng, thấy ma túy Ketamine trên đĩa thì H sử dụng 01 (một) đường ma túy Ketamine rồi nói cH3ện cùng mọi người. Lúc này các chị H3ền và B đến, tại đây C cầm chiếc đĩa có chứa ma túy, Ketamine mời chị H3ền và chị B sử dụng, mục đích để các chị hưng phấn ngồi nói cH3ện với cả nhóm, khi chị H3ền và chị B mỗi người sử dụng 01 (một) đường ma túy Ketamine, bằng hình thức "hít". Đến 04 giờ (cùng ngày), sau khi sử dụng hết số ma túy mà H đi lấy về thì C, H, các chị B, H3ền, Tr3 và B2 đi về.

Lần thứ ba:

Đến chiều ngày 30/7/2022, trong khi thu, dọn nhà thì Tr phát hiện thấy dưới gầm kệ tivi *(phòng khách)* có chiếc đĩa sứ, trên mặt đĩa có chứa chất ma túy Ketamine (đã được pha chế thành những đường kẻ); 01 (một) ống hút cuộn bằng tờ tiền 10.000đ và 01 (một) thẻ ATM mang tên Tr do C cất giấu ở đó ngày 28/7/2022. Tối cùng ngày, Tr, C cùng với anh Khổng Minh H3 và chị Nguyễn Thị O *(là bạn C)* đi ăn tối cùng nhau, khoảng 01 giờ ngày 31/7/2022 thì ăn uống xong, khi chuẩn bị về, Tr có mời, rủ C, anh H3 và chị O về nhà Tr sử dụng ma túy, nhưng C và chị O hẹn với Tr sẽ đến sau. Sau đó, anh H3 chở Tr về nhà Tr, tại phòng khách, Tr lấy chiếc đĩa chứa ma túy Ketamine ở dưới gầm kệ tivi lên

mời và đưa cho anh H3 sử dụng 01 (một) đường ma túy Ketamine, bằng hình thức "hít" rồi Tr lấy lại và cũng sử dụng 01 (một) đến 02 (hai) đường ma túy Ketamine trên đĩa. Số ma túy còn lại Tr để trên mặt bàn, mục đích để C và chị O đến thì sử dụng, khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, C và chị O đến nhà Tr, thấy chiếc đĩa chứa ma túy Ketamine đã được trộn mịn và kẻ sẵn thành từng đường thẳng để trên bàn nên C và chị O lấy rồi lần lượt sử dụng bằng hình thức "hít" mỗi người 01 (một) đến 02 (hai) đường ma túy Ketamine ở mặt chiếc đĩa sứ. Sau khi sử dụng ma túy xong thì C đưa chị O về nhà C tại xã Việt Dân, thị xã Đông Triều còn anh H3 và Tr ngồi nghe nhạc tại phòng khách. Khoảng 06 giờ cùng ngày, C an thị xã Đông Triều đến kiểm tra hành chính, phát hiện tại phòng khách có Vũ Đức Tr và anh Khổng Minh H3, sinh năm 1993, trú tại khu Yên Lâm 4, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Tại mặt bàn uống nước 01 (một) đĩa nhựa đường kính 25 cm, trên mặt đĩa có 01 (một) túi nilon kích thước (03 x 03)cm bám dính chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1); tại mặt bàn trong phòng ngủ 01 (một) đĩa sứ màu trắng đường kính 21 cm, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng (Ký hiệu M2); 01 (một) ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) và 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank (Ký hiệu M3, M4). Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Đức Tr 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus; thu giữ của anh Khổng Minh H3 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus.

Tại thời điểm kiểm tra, Vũ Đức Tr và anh Khổng Minh H3 đều thừa nhận rạng sáng ngày 31/7/2022 Tr cùng với Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị Kim O và anh H3 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách nhà Tr.

Tại bản kết luận giám định số 1261/KL – KTHS ngày 05/8/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M4 là ma túy; Loại: Ketamine có khối lượng như sau: M1, M3 và M4: Dạng vết không xác định được khối lượng; M2 có khối lượng 0,068 gam *(không phẩy không sáu tám gam)*.

Tại bản kết luận giám định số 375/KL-KTHS (MT) ngày 03/8/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Đức Tr gửi giám định có chất ma túy, loại Ketamine và MDMA; Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H, Khổng Minh H3, Nguyễn Thị Kim O, Nguyễn Thị B và Nguyễn Thị Tr3 gửi giám định có chất ma túy, loại Ketamine.

Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Bùi Thị Dậu H4 và Vương Kim B2 không tìm thấy chất ma túy và thành phần chuyển hóa của chất ma túy.

Tại C văn số 46/PC 09 – Đ2 ngày 06/10/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã giải thích nguyên nhân trong mẫu nước tiểu của các chị Bùi Thị Dậu H4 và Vương Kim B2 không tìm thấy chất ma túy và thành phần chuyển hóa của chất ma túy là do nhiều nguyên nhân khác nhau; mẫu hàm lượng ma túy là rất nhỏ mà độ nhạy cảm của phương pháp giám định không phát hiện được.

Tại bản kết luận giám định số 1274/KL - KTHS ngày 08/8/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 (một) tờ giấy bạc tiền Việt Nam loại 10.000đ (mười nghìn đồng) mã số hiệu: XR 15082398 là tiền thật.

Quá trình điều tra Vũ Đức Tr, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H2 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Văn H2 bán cho Nguyễn Văn C vào các ngày 28/7/2022 và ngày 29/7/2022, theo H2 khai: H2 cùng với Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại tỉnh Bắc Ninh (không rõ địa chỉ), có thống nhất cùng mua ma túy loại Ketamine về để bán kiếm lời, giữa T và H2 thỏa thuận, H2 là người giới thiệu khách mua ma túy cho T, còn T là người trực tiếp đi bán ma túy (T hưởng lợi 70 % còn H2 hưởng lợi 30 % tiền bán ma túy). Việc nhận tiền bán ma túy được H2 và T thống nhất sẽ dùng tài khoản Ngân hàng của vợ H2 là chị Đỗ Thị Tr2 để giao dịch nhận chuyển tiền bán ma túy, nhưng không nói cho chị Tr2 biết. Trước ngày 28/7/2022, T đưa cho H2 1.000.000 đ (một triệu đồng) để mua ma túy về bán, sau đó H2 đi sang phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mua của đối tượng tên là Th2 (không rõ lý lịch, địa chỉ) được một gói ma túy, loại Ketamine đem về đưa cho T, sau đó T chia số ma túy này thành 02 (hai) gói nhỏ.

Những người làm chứng là bà Vũ Thị Th, anh Khổng Minh H3, chị Nguyễn Thị Kim O, chị Bùi Thị Dậu H4, chị Nguyễn Thị B, chị Nguyễn Thị Tr3 và chị Vương Kim B2 đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Tr2 khai: số tài khoản 44210000710072 là của chị Đỗ Thị Tr2 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư phát triển Việt Nam, chị Tr2 không biết chồng chị là bị cáo Nguyễn Văn H2 sử dụng tài khoản này để nhận tiền bán ma túy; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max gắn sim số 0706.721.102 cơ quan C an thu giữ là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị Tr2 Tr2 nên chị Tr2 đề nghị tả lại cho chị Tr2.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSĐT ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Vũ Đức Tr về

tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn C về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn H về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo các điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn H2 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền C tố và luận tội có quan điểm giữ nguyên như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự (áp dụng Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy)

Xử phạt: bị cáo Vũ Đức Tr từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 16 năm đến 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Áp dụng điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1261 ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Quảng Ninh; 01 đĩa nhựa đường kính 25cm; 04 sim điện thoại gồm: sim số 0344.380.298, sim số

0865.325.614, sim số 0985.565.420, sim số 0363.271.197 là những vật có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Tờ tiền mệnh giá 10.000đồng hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1274/KL - KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 3.800.000đồng bị cáo Nguyễn Văn H2 bán ma túy cho Nguyễn Văn C mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus thu giữ của Vũ Đức Tr, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max thu giữ của Nguyễn Văn C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S thu giữ của Nguyễn Văn H, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13Pro Max thu giữ của Nguyễn Văn H2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max gắn sim số 0706.721.102 thu giữ của chị Đỗ Thị Tr2, là tài sản hợp pháp của chị Tr2, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chị Đỗ Thị Tr2.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

[2.1] Về tội danh:

Xét thấy: lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là bà Vũ Thị Th, anh Khổng Minh H3, chị Nguyễn Thị Kim O, chị Bùi Thị Dậu H3ền, chị Nguyễn Thị B, chị Nguyễn Thị Tr3 và chị Vương Kim B2; đồng thời còn được chứng minh tại biên bản kiểm tra

hành chính của C an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 06 giờ 30 phút ngày 31 tháng 7 năm 2022, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ, ngày 28/7/2022, tại khu Yên Lâm 4, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H2 có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn C 01 (một) túi nilon ma túy, loại Ketamine và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp, loại MDMA với giá 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Sau đó, Vũ Đức Tr đồng ý cho C sử dụng địa điểm do Tr đang ở, để C có hành vi sử dụng và cung cấp trái phép chất ma túy loại Ketamine cho chị Nguyễn Thị Tr3 sử dụng.

Đến khoảng 01 giờ ngày 30/7/2022, cũng tại khu Yên Lâm 4, phường Đức chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Nguyễn Văn C, Vũ Đức Tr, Nguyễn Văn H có hành vi mua 01 (một) túi nilon ma túy, loại Ketamine với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn H2 để cùng sử dụng, đồng thời cung cấp trái phép chất ma túy cho các chị Nguyễn Thị Tr3, Nguyễn Thị B, Bùi Thị Dậu H3ền và Vương Kim B2 (16 tuổi 11 tháng 17 ngày) sử dụng.

Tiếp đến, khoảng 01 giờ ngày 31/7/2022, cũng tại nơi ở của Vũ Đức Tr thì Tr và C có hành vi sử dụng, sau đó cung cấp trái phép chất ma túy, loại Ketamine cho anh Khổng Minh H3 và chị Nguyễn Thị O sử dụng thì bị C an thị xã Đông Triều phát hiện bắt, thu giữ vật chứng.

Hành vi thực hiện tội phạm nêu trên của bị cáo Vũ Đức Tr đã phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội: "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn C phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn H phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", do Nguyễn Văn H đã bị tái phạm chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Văn H thuộc trường hợp quy định theo các điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn H2 phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 32/CT - VKSĐT ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền C tố tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây nguy hại đến sức khoẻ con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm mất trật tự an ninh xã hội nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét về vai trò phạm tội của từng bị cáo đối với tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Các bị cáo Vũ Đức Tr, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H cùng thực hiện một tội phạm nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm. Nguyễn Văn C là người trực tiếp giao dịch đi mua ma túy về nhà Tr để cùng nhau sử dụng, C cũng là người tích cực chuẩn bị dụng cụ được lấy từ nhà Tr để sử dụng ma túy, C 03 lần thực hiện hành vi tổ chức nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy nên Nguyễn Văn C có vai trò chính; sau vai trò của C là vai trò của Vũ Đức Tr vì Tr cũng đồng ý với C mua ma túy về nhà Tr sử dụng và Tr đã trực tiếp đưa ma túy cho những người khác sử dụng, Tr đã 02 lần tổ chức nhiều người sử dụng ma túy; sau vai trò của Tr là vai trò của Nguyễn Văn H vì H đã đi lấy ma túy giúp C tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy tại nhà Tr. Do vậy mỗi bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với vai trò phạm tội của mình.

Đối với tội: "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy" của Vũ Đức Tr và tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Văn H2, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập nên bị cáo Tr và bị cáo H2 phải chịu mức hình phạt tương ứng với tội danh của từng bị cáo.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H2 đã tác động gia đình nộp toàn bộ số tiền do phạm tội mà có nên cũng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo Vũ Đức Tr, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H2 đều đã có tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo Tr, C và H2 phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Vũ Đức Tr là người có nhân thân xấu, bị cáo đã phải chấp hành bản án ngày 23/3/2011 đã chấp hành xong và ngày 30 tháng 01 năm 2018 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Như vậy, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1261 ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 đĩa nhựa đường kính 25cm; 04 sim điện thoại gồm: sim số 0344.380.298, sim số 0865.325.614, sim số 0985.565.420, sim số 0363.271.197 là những vật có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Tờ tiền mệnh giá 10.000đồng hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1274/KL - KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Quảng Ninh là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 3.800.000đồng bị cáo Nguyễn Văn H2 bán ma túy cho Nguyễn Văn C mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus thu giữ của Vũ Đức Tr, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max thu giữ của Nguyễn Văn C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S thu giữ của Nguyễn Văn H, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13Pro Max thu giữ của Nguyễn Văn H2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max gắn sim số 0706.721.102 thu giữ của chị Đỗ Thị Tr2 là tài sản hợp pháp của chị Tr2, không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho chị Đỗ Thị Tr2.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với chị Đỗ Thị Tr2 (vợ H2) là người có số tài khoản để H2 nhận tiền bán ma túy từ Nguyễn Văn C (qua hình thức chuyển khoản). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, chị Tr2 không biết H2 sử dụng tài khoản của mình để nhận tiền bán ma túy cho C, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người tên Thảo là người đã bán ma túy cho H2 và người tên T là người cùng H2 bán ma túy cho Nguyễn Văn C vào các ngày 28/7 và 29/7/2022 (theo Nguyễn Văn H2 khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Khổng Minh H3 và các chị Nguyễn Thị Kim O, Nguyễn Thị Tr3, Vương Kim B2, Nguyễn Thị B, Bùi Thị Dậu H4 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Vũ Đức Tr vào các ngày 28/7/2022; ngày 30/7/2022 và ngày 31/7/2022. Ngày 16/02/2023, Công an thị xã Đông Triều đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus thu giữ của anh Khổng Minh H3, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 24/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã trả lại cho anh H3.

[5] Về án phí: các bị cáo Vũ Đức Tr, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H2 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ: điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Căn cứ: điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự (áp dụng Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy)

Tuyên bố: bị cáo Vũ Đức Tr phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: bị cáo Vũ Đức Tr **09** (chín) năm tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là **16** (mười sáu) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Căn cứ: điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H2 phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H2 **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, 31/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1261 ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Quảng Ninh; 01 đĩa nhựa đường kính 25cm; 04 sim điện thoại gồm: sim số 0344.380.298, sim số 0865.325.614, sim số 0985.565.420, sim số 0363.271.197.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của Vũ Đức Tr, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của Nguyễn Văn C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của Nguyễn Văn H, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13Pro Max của Nguyễn Văn H2 và 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại 10.000đ (mười nghìn đồng) mã số hiệu: XR 15082398 trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 1274 ngày 08/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn H2 (số tiền này đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005475 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Tr2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max gắn sim số 0706.721.102.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 18 ngày 29/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3.Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vũ Đức Tr, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 31/5/2023.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vi Thanh Hà